

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 720 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo
văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống ma túy được
Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 11**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống ma túy được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 11.

Điều 2.

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết;

b) Bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các nghị định quy định chi tiết các nội dung được Luật giao, trình Chính phủ theo Quyết định này;

c) Đối với các nghị định vừa đề quy định chi tiết điều khoản được giao trong Luật, vừa đề hướng dẫn thi hành các nội dung thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ phải tuân thủ đúng trình tự và thủ tục ban hành nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

d) Ban hành các thông tư quy định chi tiết các nội dung được Luật giao, bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của Luật, không để tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản;

đ) Phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản; thường xuyên đôn đốc, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu được phân công chủ trì soạn thảo, trình văn bản; công khai nội dung công việc, tiến độ, kết quả cụ thể từng giai đoạn trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ;

e) Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan giải quyết hoặc kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực những khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất bổ sung văn bản đề quy định chi tiết Luật trong quá trình soạn thảo văn bản.

2. Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo, chỉnh lý các nghị định; đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thẩm tra các dự thảo nghị định quy định chi tiết Luật bảo đảm chất lượng, tiến độ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Định kỳ ngày 20 hằng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin về tình hình, tiến độ soạn thảo và gửi Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ.

4. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết của các bộ, cơ quan ngang bộ; báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét xử lý các bộ, cơ quan ngang bộ để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (2). 2.2





Phụ lục
DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH
LUẬT PHÒNG CHỐNG MA TÚY ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XIV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 11

(Kèm theo Quyết định số: 720/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Ghi chú
1	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy (khoản 5 Điều 11, khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 14, khoản 3 Điều 17, Điều 18, Điều 19, khoản 6 Điều 23)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 15/10/2021	
2	Nghị định quy định về cơ sở y tế đủ điều kiện được xác định tình trạng nghiện ma túy, hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy (khoản 6 Điều 27)	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 15/10/2021	
3	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (khoản 3 Điều 29, khoản 9 Điều 30, khoản 5 Điều 31, khoản 6 Điều 34, khoản 7 Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 6 Điều 40, khoản 3 Điều 47 Luật Phòng, chống ma túy và khoản 3 Điều 110, khoản 8 Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020))	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 15/10/2021	Gộp với Nghị định quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc - được phân công theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ
4	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn và quy trình xác định tình trạng nghiện (khoản 7 Điều 27)	Bộ Y tế	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 15/11/2021	